

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 11/9/2025 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa:

- 3.1 **Hải nam 39** KV Con Ong **28440,28** Tấn Cẩm 6A.10 - Điện Vĩnh tân 2
Thời gian tàu mở máng: 21h Ngày 04/9/2025
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 0h15 Ngày 11/9/2025
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.
Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV UNITED SAPPHIRE(SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 4924 ngày 29/8/2025
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 06/9/2025 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ từ Nam phi Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày (bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày(không thưởng)
Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 19h Ngày 06/9/2025
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 13/9/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCO	15 000	Than cám	10 677	10 677		4 323	
	Tổng cộng:	15 000		10 677	10 677		4 323	

Tàu chờ phương tiện từ 05h ngày 11/9. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

- 1.2 **Tàu MV LILA SEOUL(SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 4923 ngày 29/8/2025
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 05/9/2025 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ từ Nam phi Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày (bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày(không thưởng)
Thời gian DK tàu bắt đầu dỡ hàng: 10h Ngày 08/9/2025
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 15/9/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
----	------------------	----------	-----------	---------	--------------------	----------------	-----------	---------

1	Công ty Kho vận Cẩm phả	15 000	Than cám	6 390	5 878	512	8 610	
	Tổng cộng:	15 000		6 390	5 878	512	8 610	

Tàu chờ phương tiện từ 10h15 ngày 10/9. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu

2.1 **Tàu MV GOLDEN CENTURY(MAR- TKV)** KV Cảng chính TBGT số : 5030 ngày 04/9/2025
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 09/9/2025 Tổng số: **25 000** Tấn
 - Loại than: Cục 5A.1 Số lượng: **25 000** Tấn
 Tốc độ bốc rót: 7 000 tấn/ngày trong cầu, 5 000 tấn/ngày ngoài khơi
 Thưởng, Phạt : 5 000/10000 USD/ ngày

Thời gian tàu cập cầu: 10h Ngày 10/9/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 15/9/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	18 000	Cục 5A.1		4 253		13 747	Rót trong cầu
2	Công ty TTHG	7 000	Cục 5A.1				7 000	Hà lằm
	Tổng cộng:	25 000			4 253		20 747	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

2.2 **Tàu MV MERCURY RISING(CC- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 5008 ngày 03/9/2025
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 10/9/2025 Tổng số: **16 500** Tấn
 - Loại than: Cục 4A.3 Số lượng: **8 250** Tấn
 Cục 5B.2 **8 250** Tấn
 Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ngày(Không kể ngày lễ, CN trừ khi sử dụng)
 Thưởng, Phạt : 4 000/8000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 13h Ngày 10/9/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 12/9/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	8 250	Cục 4A.3	3 622	2 429	1 193	4 628	
		8 250	Cục 5B.2	8 250	4 686	3 564		
	Tổng cộng:	16 500		11 872	7 115	4 757	4 628	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Hải nam 79** KV Con Ong **27 400** Tấn Cám 6A.10 - Điện Vĩnh tân 2
 Thời gian tàu mở máng: 09h Ngày 08/9/2025
 Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 14/9/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	3 400	Cám 6A.10				3 400	
2	Công ty CPKDTCP	11 000	Cám 6A.10				11 000	
3	Công ty CPXNK	13 000	Cám 6A.10	8 552	6 476	2 076	4 448	
	Tổng cộng:	27 400		8 552	6 476	2 076	18 848	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm . Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư xếp dỡ

3.2 **Việt thuận 30-05** KV Con Ong **25 500** Tấn Cám 5B.14 - Điện Duyên hải
Thời gian tàu mở máng: 12h15 Ngày 09/9/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 14/9/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	11 500	Cám 5B.14	11 486	6 661	4 825	14	
2	Công ty CPKDTCP	14 000	Cám 5B.14	8 089	2 200	5 889	5 911	
	Tổng cộng:	25 500		19 575	8 861	10 714	5 925	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả

3.3 **Việt thuận 169** KV Cảng chính+ con Ong **19 000** Tấn Cám 5A.10 - Điện Vũng áng
Thời gian tàu cập cầu: 12h30 Ngày 09/9/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 12/9/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	9 034	Cám 5A.10		9 034			Rót trong cầu
2	Công ty CPXNK	9 966	Cám 5A.10	3 800		3 800	6 166	
	Tổng cộng:	19 000		3 800	9 034	3 800	6 166	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu 22h ngày 10/9 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

và DK 11h trưa nay mở máng làm hàng. Tàu DK xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN

* Ghi chú: Do thời tiết xấu, trời mưa to, ảnh hưởng tiến độ bốc xếp, dỡ hàng của các tàu

III. Kế hoạch rót than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 Tàu W- PEARL(SLT- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:

- Loại than:

Ngày 13/9/2025

Than xuất xứ từ Úc

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày (bao gồm ngày lễ, chủ nhật)

Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày(không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

10 000 Tấn

TBGT số : 5022 ngày 04/9/2025

Tổng số: **10 000** Tấn

Số lượng: **10 000** Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu TONG CHENG 198(ZIPDARKEST- TKV)

TBGT số : 4992 ngày 30/8/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 12/9/2025	Tổng số:	1 000 Tấn
- Loại than:	Cục 4A.1	Số lượng:	1 000 Tấn max
		Tốc độ bốc rót: CQD	
		Thưởng, Phạt : không	

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	1 000 Tấn	TTCO
-------------------------	-----------	------

2.2 Tàu MV ROYAL 16(TPR- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 13/9/2025	TBGT số :	5007 ngày 03/9/2025
- Loại than:	Cục 4B.3	Tổng số:	5 000 Tấn
		Số lượng:	5 000 Tấn
		Tốc độ bốc rót: CQD	
		Thưởng, Phạt : không	

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc	100% Tấn
------------------------	----------

2.3 Tàu MV DEPU(SC- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 20/9/2025	TBGT số :	5062 ngày 05/9/2025
- Loại than:	Cục 4A.1	Tổng số:	3 000 Tấn
		Số lượng:	3 000 Tấn
		Tốc độ bốc rót: CQD	
		Thưởng, Phạt : không	

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn	TTCO
-------------------------	----------	------

2.4 Tàu MV KIMBERLY 1(FPC- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 20/9/2025	TBGT số :	5158 ngày 10/9/2025
- Loại than:	Cám 2A.1	Tổng số:	5 000 Tấn
		Số lượng:	5 000 Tấn
		Tốc độ bốc rót: CQD	
		Thưởng, Phạt : Không	

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn	TTCO
-------------------------	----------	------

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa chờ rót hàng:

1	Việt thuận 095-02	9 000 Tấn	Cám 5A.1- Mnam(Bauxit)
---	-------------------	-----------	-------------------------

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

